

Số: /GCN-SXD(GĐCL)

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM**  
**CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng Hà Nội trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét hồ sơ của Viện Địa kỹ thuật và công trình; Biên bản đánh giá phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 11/9/2024.

**CHỨNG NHẬN:**

**1. Viện Địa kỹ thuật và công trình.**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy phép đầu tư) số: 0100524247

Đăng ký lần đầu ngày 14/7/2009, đăng ký lần thứ 7 ngày 07/11/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Địa chỉ: Số 55 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.38691876

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

Địa chỉ đặt phòng thí nghiệm: Số 55 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD 24.107.**

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Viện địa kỹ thuật và công trình;
- Bộ Xây dựng; (để b/c)
- Đ/c Giám đốc Sở XD;
- Đ/c Nguyễn Thế Công - PGĐ SXD;
- Lưu: VT, GĐCL(ĐC. Hoan, 05b).

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thế Công**

**DANH MỤC CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM  
CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 24.107**

*(Kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng  
số /GCN-SXD(GĐCL) ngày tháng năm 2024)*

<b>TT</b>	<b>Tên chỉ tiêu thí nghiệm</b>	<b>Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)</b>
<b>I</b>	<b>THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT ĐÁ TRONG PHÒNG</b>	
1	Xác định khối lượng riêng	TCVN 4195:2012
2	Xác định độ ẩm và độ hút ẩm	TCVN 4196:2012
3	Xác định giới hạn dẻo, giới hạn chảy.	TCVN 4197:2012
4	Xác định thành phần cỡ hạt.	TCVN 4198:2014
5	Xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng.	TCVN 4199:1995
6	Xác định tính nén lún trong điều kiện không nở hông.	TCVN 4200:2012
7	Xác định độ chặt tiêu chuẩn.	TCVN 4201:2012
8	Xác định khối lượng thể tích (dung trọng).	TCVN 4202:2012
9	Xác định các chỉ tiêu của đất trên máy nén 3 trục (UU;CU;CD)	ASTM D2850:95 TCVN 8868:2011
10	Xác định đặc trưng trương nở của đất	TCVN 8719:2012
11	Xác định đặc trưng co ngót của đất	TCVN 8720:2012
12	Xác định đặc trưng tan rã của đất	TCVN 8718:2012
13	Xác định khối lượng thể tích khô nhỏ nhất, lớn nhất của đất rời	TCVN 8721:2012
14	Xác định đặc trưng hệ số thấm của đất	TCVN 8723:2012
15	Xác định góc nghi tự nhiên của đất rời	TCVN8724:2012
16	Thí nghiệm nén một trục có nở hông	TCVN 9438:2012 ASTM D2166-01
17	Xác định hàm lượng tạp chất hữu cơ trong đất	TCVN 8726:2012 ASTM D2974

18	Xác định cường độ và hệ số hóa mềm của đá gốc	TCVN 7572-10:2006
<b>II</b>	<b>THỬ NGHIỆM TẠI HIỆN TRƯỜNG</b>	
19	Xác định độ chặt của đất tại hiện trường bằng phương pháp dao dai.	TCVN 12791:2020
20	Quy trình thí nghiệm xác định độ chặt nền, móng đường bằng phễu rót cát	22TCN346:06
21	Phương pháp xác định môđun biến dạng hiện trường bằng tấm ép phẳng	TCVN 9354:2012 NF P 94-117-1
22	Thí nghiệm xuyên tĩnh CPT	TCVN 9352:2012
23	Thí nghiệm cắt cánh hiện trường (FVT)	TCVN 10184:2021 ASTM D1573:94
24	Thí nghiệm nén ngang hồ khoan (PMT)	EN ISO 22476-4 ASTM D4719
25	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (thử nghiệm SPT)	TCVN 9351:2012
26	Phương pháp thí nghiệm bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục	TCVN 9393:2012 ASTM D1143
27	Thí nghiệm cọc khoan nhồi bằng PP siêu âm	TCVN 9396:2012
28	Thí nghiệm cọc bằng phương pháp biến dạng lớn (PDA)	TCVN 11321:2016 ASTM D4945:00
29	Thí nghiệm biến dạng nhỏ (PIT)	TCVN 9397:2012
30	Thí nghiệm xuyên tĩnh có đo áp lực Nước lỗ rỗng (CPTu)	TCVN 9846:2013
31	Thí nghiệm xuyên động (DCP)	ASTM D6951:03
32	Đo áp lực nước lỗ rỗng trong đất	TCVN 8869:2011
33	Xác định độ thấm nước của đất bằng thí nghiệm đổ nước trong hố đào và trong lỗ khoan tại hiện trường	TCVN 8731:2012
34	Xác định độ thấm nước của đá bằng thí nghiệm ép nước vào lỗ khoan	TCVN 9149:2012
35	Độ bằng phẳng của mặt đường bằng thước 3m.	TCVN 8864:2011

36	Xác định mô đun đàn hồi của nền đất và các lớp kết cấu áo đường bằng phương pháp sử dụng tấm ép cứng	TCVN 8861:2011
37	Xác định mô đun đàn hồi chung của kết cấu áo đường bằng cần Bekelman	TCVN 8867:2011 ASTM D4695 AASHTO T256
38	Kiểm tra độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát	TCVN 8866:2011
39	Xác định cường độ bê tông bằng súng bật nảy	TCVN 9334:2012
40	Phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy để xác định cường độ nén của bê tông	TCVN 9335:2012
41	Đo điện trở đất	TCVN 9385:2012
42	Thí nghiệm sức chịu tải của đất (CBR) trong phòng thí nghiệm	TCVN 12792:2020 AASHTO T193
43	Thử nghiệm CBR ngoài hiện trường	TCVN 8821:2011 ASTM D4429-09
44	Cọc - Thí nghiệm tải trọng tĩnh nhỏ dọc trục	ASTM D3689
45	Cọc - Thí nghiệm tải trọng tĩnh nằm ngang	ASTM D3966-07
46	Thí nghiệm thử tải của cọc theo phương pháp O-Cell	ASTM D8169/D8169M-18
<b>III</b>	<b>CƠ LÝ BENTONITE</b>	
47	Xác định khối lượng riêng, Xác định độ ổn định, Xác định độ nhớt phễu Marsh, Xác định độ pH, Xác định lực cắt tĩnh, Xác định hàm lượng cát, Xác định độ dày áo sét, Xác định lượng tách nước, Xác định tỷ lệ keo (độ trương nở)	TCVN 11893:2017
<b>IV</b>	<b>THỬ NGHIỆM HỖN HỢP XI MĂNG-ĐÁT</b>	
48	Gia cố nền đất yếu bằng PP trụ đất xi măng: Xác định sức kháng nén của mẫu trụ đất xi măng	TCVN 9403:2012
49	Xác định cường độ ép chẻ của vật liệu hạt liên kết bằng các chất kết dính.	TCVN 8862:2011
<b>V</b>	<b>THÍ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG</b>	

50	Đánh giá chất lượng bê tông bằng vận tốc xung siêu âm	TCVN 13537:2022
51	Phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh để đánh giá độ bền của của các bộ phận kết cấu bê tông cốt thép chịu uốn trên công trình	TCVN 9344:2012
52	Phương pháp thí nghiệm gia tải để đánh giá độ bền, độ cứng và khả năng chống nứt cấu kiện bê tông và bê tông cốt thép đúc sẵn	TCVN 9347:2012
53	Đánh giá cường độ bê tông trên kết cấu công trình	TCVN 12252:2020

**Ghi chú (\*):** Các chỉ tiêu kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.